Trạng thái	Đã xong
Bắt đầu vào lúc	Thứ Tư, 30 tháng 4 2025, 5:17 PM
Kết thúc lúc	Thứ Tư, 30 tháng 4 2025, 6:10 PM
Thời gian thực	53 phút 26 giây
hiện	

### Câu hỏi 1

Đúng

Đạt điểm 1,00

## Mô tả tiếng Việt:

Hãy hiện thực hàm readArray() được khai báo như sau:

int\*\* readArray()

Hàm này sẽ đọc dữ liệu cho một ma trận 2 chiều, mỗi chiều có 10 phần tử. Các phần tử của ma trận sẽ được nhập vào từ bàn phím (từ phần tử a[0][0] cho đến a[9][9]). Tuy nhiên nếu phần tử a[i][j] được nhập là 0 thì tất cả các phần tử còn lại trên hàng (a[i][k], j<k<10) đều được tự động gán là là 0, chương trình sẽ đọc tiếp phần tử a[i+1][0] từ bàn phím. Hàm readArray sẽ trả về một con trỏ tới mảng 2 chiều đã nhập này.

Đầu vào: Các phần tử có trong mảng 2 chiều, mỗi phần tử là một số nguyên dương có giá trị không vượt quá 1000.

Đầu ra: Con trỏ tới mảng 2 chiều vừa tạo

### **English version:**

Implement the function readArray() that is declared as below syntax:

### int\*\* readArray()

The function reads a two-dimensional matrix each of which consists of 10 elements. These elements are entered from the keyboard (from a[0][0] to a[9][9]). If a[i][j] is assigned to 0, all remained element of the row (a[i][k], j<k<10) will automatically assigned to 0, and the function will continue to input the next-row element from the keyboard. Moreover, this function also returns a pointer which points to the two-dimensional matrix just entered.

**Input:** The positive integer matrix's elements which not surpass 1000.

**Output:** The pointer that points to the two-dimensional matrix just entered.

# For example:

Test	Input	Result
1	1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	1 2 3 4 5 6 7 8 9 10
	0	0 0 0 0 0 0 0 0 0
	1 0	1000000000
	2 0	2000000000
	3 0	3 0 0 0 0 0 0 0 0 0
	4 5 0	4 5 0 0 0 0 0 0 0 0
	6 7 0	6700000000
	8 0	8 0 0 0 0 0 0 0 0
	9 0	9000000000
	10 11 12 13 14 0	10 11 12 13 14 0 0 0 0 0
2	0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0	

Answer: (penalty regime: 0 %)

```
1 int** readArray()
2 ₹ {
3
        //T0D0
 4
        int **arr = new int*[10];
 5 1
        for(int i = 0; i < 10; ++i){
             arr[i] = new int[10];
 6
 7 ,
             for(int j = 0; j < 10; ++j){
 8
                  cin >> arr[i][j];
                  if(arr[i][j] == 0){
    for(int k = j + 1; k < 10; ++k){
        arr[i][k] == 0;
    }</pre>
 9 ,
10
11
12
13
                       break;
14
                  }
15
16
17
        return arr;
18 }
```

Test	Input	Expected	Got	
1	1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 0 1 0 2 0 3 0 4 5 0 6 7 0 8 0 9 0 10 11 12 13 14 0	1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 1 0 0 0 0 2 0 0 0 0 2 0 0 0 0 0 3 0 0 0 0 4 5 0 0 0 0 6 7 0 0 0 0 6 7 0 0 0 0 8 0 0 0 0 9 0 0 0 0 9 0 0 0 0 10 11 12 13 14 0 0 0 0	1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 1 0 0 0 0 0 2 0 0 0 0 0 2 0 0 0 0 0 3 0 0 0 0 0 4 5 0 0 0 0 0 0 0 0 6 7 0 0 0 0 0 0 0 0 8 0 0 0 0 9 0 0 0 0 0 0 0 0 10 11 12 13 14 0 0 0 0	<b>~</b>
<b>✓</b> 2	0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0	14 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0	0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 0	~

## Câu hỏi 2

Đúng

Đạt điểm 1,00

# Mô tả tiếng Việt:

Hiện thực hàm void addElement(int\*& arr, int n, int val, int index)

nhận vào một mảng động arr có chính xác n phần tử và tiến hành

chèn giá trị val vào vị trí thứ index.

Đầu vào: Mảng một chiều arr có kích thước n, giá trị cần chèn val và vị trí cần chèn index.

Đầu ra: Mảng arr sau khi chèn.

Lưu ý: Việc chèn phần tử vào mảng động phải được thực hiện bằng cách giải phóng mảng cũ có n phần tử và cấp phát mảng mới có n+1 phần tử.

### **English version:**

Implement the function **void addElement(int\*& arr, int n, int val, int index)** that inputs a dynamic array, arr, consisting of exactly n elements and insert a value, val, into the a specific position, index.

Input: The n-size dynamic array needs to be inserted the value, val, into the specific position, index.

Output: The dynamic array after insert.

Note: Insertion of elements into a dynamic array must be executed by freeing the old array and allocating new memory for the new one.

### For example:

Te	st	In	Input Result		ult	
1		2 2 1	3	2	1	3
2		2 2 1		2	3	1

Answer: (penalty regime: 0 %)

## Reset answer

```
void addElement(int*& arr, int n, int val, int in
1 🔻
 2
        // TODO
 3 1
        if(index >= 0 \&\& index <= n){
 4
            int *narr = new int[n+1];
 5
            for(int i = 0; i < index; ++i){
 6
 7
                narr[i] = arr[i];
 8
 9
                narr[index] = val;
10
11 1
            for(int i = index; i < n; ++i){
12
                narr[i+1] = arr[i];
13
14
            delete [] arr;
15
            arr = narr;
16
        }
17
18
```

	Test	Input	Expected	Got	
~	1	2	2 1 3	2 1 3	~
		2 3			
		1 1			

Passed all tests! <

Đúng

Đạt điểm 1,00

Hiện thực hàm **int\* flatten(int\*\* matrix, int r, int c)** trả về một mảng một chiều được "làm phẳng" từ mảng hai chiều có kích thước r x c (bằng cách nối các hàng của mảng hai chiều lại với nhau).

Đầu vào: Mảng hai chiều có kích thước r x c.

Đầu ra: Mảng một chiều sau khi được "làm phẳng" từ mảng hai chiều đầu vào.

#### **English version:**

Implement the function **int\* flatten(int\*\* matrix, int r, int c)** tht returns a one-dimensional array flatten from a two-dimensional matrix of size r x c (by concating all the matrix rows).

Input: The two-dimensional matrix of size r x c

Output: The one-dimensional array flatten from the previous twodimensional matrix.

#### For example:

Test	Input	Result
1	2 3 1 2 3 4 5 6	1 2 3 4 5 6
2	2 3 1 2 3 4 0 0	1 2 3 4 0 0
3	3 3 1 2 3 4 5 6 2 9 -99	1 2 3 4 5 6 2 9 -99
4	3 4 1 2 3 4 4 5 6 0 -1 8 8 100	1 2 3 4 4 5 6 0 -1 8 8 100
5	4 4 1 2 4 4 4 5 3 0 2 5 1 6 7 7 8 4	1 2 4 4 4 5 3 0 2 5 1 6 7 7 8 4
1	4 1 1 4 2 3	1 4 2 3
7	1 4 1 2 4 4	1 2 4 4

Answer: (penalty regime: 0 %)

```
1 | int* flatten(int** matrix, int r, int c) {
 2
          //T0D0
 3
          int *arr = new int[r * c];
 5
          for(int i = 0; i < r; ++i){
              for(int j = 0; j < c; ++j){
    arr[i * c + j] = matrix[i][j];</pre>
 6
 7
 8
 9
         }
10
         return arr;
11 }
```

	Test	Input	Expected	Got	
<b>~</b>	1	2 3 1 2 3 4 5 6	1 2 3 4 5 6	1 2 3 4 5 6	<b>~</b>

Passed all tests! <

## Câu hỏi 4

Đúng

Đạt điểm 1,00

# Mô tả tiếng Việt:

Hiện thực hàm **char\* concatStr(char\* str1, char\* str2)** trả về một chuỗi là kết quả sau khi nối 2 chuỗi str1 và str2 thành một chuỗi duy duy nhất.

Đầu vào: Hai chuỗi str1 và str2.

Đầu ra: Chuỗi được nỗi từ 2 chuỗi con str1 và str2.

Lưu ý: Không được phép sử dụng các hàm hỗ trợ của thư viện string và string.h cho bài tập này.

## English version:

Implement the function **char\* concatStr(char\* str1, char\* str2)** that return a string merged from two smaller string str1 and str2.

Input: Two string str1 and str2.

Output: The string merged from two smaller string str1 and str2.

Note: The string and string.h library are not allowed to use for this exercise.

## For example:

Test	Result
<pre>char s1[] = "Hello, "; char s2[] = "how are you?"; char* s = concatStr(s1, s2); cout &lt;&lt; s; delete[] s;</pre>	Hello, how are you?
<pre>char s1[] = "Nice to "; char s2[] = "meet you."; char* s = concatStr(s1, s2); cout &lt;&lt; s; delete[] s;</pre>	Nice to meet you.
<pre>char s1[] = "Nice "; char s2[] = "to meet "; char s3[] = "you."; char* temp = concatStr(s1, s2); char* s = concatStr(temp, s3); cout &lt;&lt; s; delete[] s; delete[] temp;</pre>	Nice to meet you.
	Ho Chi Minh University of Technology.

```
char s1[] = "Ho Chi Minh
char s2[] = "University
";
char s3[] = "of
Technology.";
char* temp =
concatStr(s1, s2);
char*s =
concatStr(temp, s3);
cout << s;
delete[] s; delete[]
temp;
char s1[] = "This
                           This question is as easy as
question ";
                           the other.
char s2[] = "is as easy
as ";
char s3[] = "the
other.";
char* temp =
concatStr(s1, s2);
char*s =
concatStr(temp, s3);
cout << s;
delete[] s; delete[]
temp;
char s1[] = "That's ";
                          That's a good idea.
char s2[] = "a good
idea.";
char* s = concatStr(s1,
s2);
cout << s;
delete[] s;
char s1[] = "123";
                           123456
char s2[] = "456";
char* s = concatStr(s1,
s2);
cout << s;
delete[] s;
char s1[] = "";
                           CSE
char s2[] = "CSE";
char* s = concatStr(s1,
s2);
cout << s;
delete[] s;
char s1[] = "";
char s2[] = "";
char* s = concatStr(s1,
s2);
cout << s;
delete[] s;
```

Answer: (penalty regime: 0 %)

```
1 r char* concatStr(char* str1, char* str2) {
2
        // TODO
3
        int len1 = 0;
        while (*(str1 + len1) != '\0') {
4 4
5
           len1++;
6
        int len2 = 0;
7
8
        while (*(str2 + len2) != '\0') {
9
            len2++;
10
        char* res= new char[len1 + len2 + 1];
11
        char *temp = res;
12
13 🔻
        while(*str1 != '\0'){
```

```
14
             *res= *str1;
15
             ++str1;
16
             ++res;
17
        while(*str2 != '\0'){
18 4
             *res = *str2;
19
20
             ++str2;
21
             ++res;
22
         *res = '\0';
23
24
         return temp;
25 }
```

Passed all tests! <

#### Câu hỏi 5

Đúng

Đạt điểm 1,00

# Mô tả tiếng Việt:

Chuyển vị của một ma trận 2 chiều là một phần quan trọng trong việc tính toán trên ma trận nói riêng và đại số tuyến tính nói chung.

Gọi B là ma trận sau khi chuyển vị của ma trận A thì ma trận B có tính chất là b[i][i] = a[i][i].

Hãy viết hàm int\*\* transposeMatrix(int\*\* matrix, int r, int c) thực hiện phép chuyển vị trên ma trận đã được đề cập bên trên.

#### Đầu vào:

- Con trỏ tới mảng 2 chiều. Mỗi phần tử trong mảng 2 chiều có giá trị trong khoảng (-1000; 1000).
- Kích thước mảng 2 chiều là 1 cặp số dương r, c. Trong đó: r là số hàng của ma trận, c là số cột của ma trận. Giá trị n không vượt quá 1000.

Đầu ra: Con trỏ trỏ tới mảng hai chiều sau khi được chuyển vị. trong trường hợp ma trận đầu vào rỗng, trả về con trỏ null.

### **English version:**

Transposition of a two-dimensional matrix is an important term for matrix calculations in particular and linear algebra in general. A matrix B transposed from a matrix A that satisfied the following formula b[i][j] = a[j][i].

Implement the function int\*\* transposeMatrix(int\*\* matrix, int r, int c) that perform the transposition of the matrix mentioned above. Input:

- The pointer that points to a two-dimensional matrix each of whose elements is in the range (-1000; 1000).
- The size of the matrix consists of the number of row r and the number of column n.

Output: The pointer that points to transposed two-dimensional matrix. If the input matrix is empty, return the null pointer.

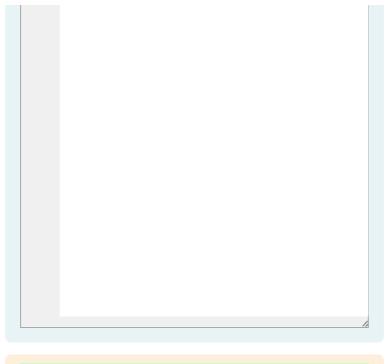
## For example:

Test	Input	Result
1	2 2 1 2 3 4	1 3 2 4
2	1 1	1
3		1 4 7 2 5 8 3 6 9

	3 3 1 2 3 4 5 6 7 8 9	
4	4 4 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16	1 5 9 13 2 6 10 14 3 7 11 15 4 8 12 16
5	2 2 10 12 14 16	10 14 12 16
6	2 3 1 2 3 4 5 6	1 4 2 5 3 6
7	1 3 1 2 3	1 2 3
8	3 1 1 1 2	1 1 2
9	0 0	NULL
10	1 2 1 2	1 2

Answer: (penalty regime: 0 %)

```
1 | int** transposeMatrix(int** matrix, int r, int c)
          // TODO
 2
 3 🔻
          if(matrix == nullptr | | r <= 0 | | c <= 0){
 4
              return nullptr;
          int **tran = new int*[c];
 6
 7 ,
          for(int i = 0; i < c; ++i){
 8
              tran[i] = new int[r];
9
10
          for(int i = 0; i < c; ++i){
    for(int j = 0; j < r; ++j){
        tran[i][j] = matrix[j][i];
}</pre>
11 🔻
12 🔻
13
14
15
16
          return tran;
17 }
```



	Test	Input	Expected	Got	
~	1		1 3	1 3	~
		1 2	2 4	2 4	
		3 4			

Passed all tests! <